

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,220.61 -1.08%	243.91 -0.80%	93.10 -0.75%	35,176.15 +0.15%	32,473.65 +0.84%	15,996.52 +0.91%



Nhận định thị trường và chiến lược

"LAO ĐỐC"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/08/2023, VNIndex đóng cửa giảm 13.38 điểm (-1.08%) và đóng cửa tại mức 1,220.61 điểm. Thị trường có phiên giảm điểm mạnh và là phiên giảm điểm thứ 3 liên tiếp. Thanh khoản toàn thị trường đạt 22,322 tỷ, giảm 0% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận giảm 13.64 điểm với 4 mã tăng giá, 23 mã giảm giá, 3 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là NVL (+3.52%), VIC (+3.19%), GAS (+0.99%), PLX (+0.25%). Trong khi đó các mã giảm điểm trong nhóm VN30 là MSN (-5.68%), BID (-3.53%), GVR (-3.16%), VRE (-2.75%), CTG (-2.62%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-1.08%), HNXIndex (-0.80%), UPCOMIndex (-0.75%), VN30 (-1.10%), HNX30 (-0.94%), VNMID (-1.13%), VNSML (-1.24%), VNDIAMOND (-1.37%), VNFINLEAD (-1.18%), VNCOND (-1.53%), VNCONS (-2.50%).

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành tiếp tục ghi nhận giảm điểm tiêu cực. Nhóm Ngân hàng ghi nhận nhiều cổ phiếu giảm điểm mạnh đã khiến chỉ số mất điểm lớn như BID (-3.53%), CTG (-2.62%), VCB (-1.88%). Nhóm Chứng khoán vẫn giữ trạng thái tiêu cực như SSI (-1.75%), HCM (-2.29%), SHS (-2.53%). Nhiều nhóm ngành khác cũng ghi nhận giảm mạnh như Xây dựng, VLXD, Khu công nghiệp.

Khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 353 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là VNM (+68 tỷ), VIC (+62 tỷ), VHM (+39 tỷ), CTG (+24 tỷ), E1G (+24 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là FUEVFVND (-94 tỷ), MSN (-91 tỷ), VPD (-83 tỷ), E1FVFN30 (-68 tỷ), SSI (-52 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex tiếp tục giảm điểm với biên độ giảm gia tăng và KLGĐ giảm sút. Giá đã đóng cửa dưới đường MA10 cùng đường MACD hướng xuống và đã chạm đường tín hiệu. Chỉ số đang rung lắc ngắn hạn, nếu kiểm định cung thị trường thành công sẽ hướng tới vùng kháng cự ở 1.250-1.275 điểm. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của thị trường nằm ở vùng 1.190-1.200 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vẫn đang ở vùng rủi ro, vì vậy NĐT tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, tái cơ cấu danh mục. NĐT quan sát phản ứng của thị trường tại các vùng hỗ trợ.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- [Link](#): Báo cáo cập nhật KQKD Q2/2023 – VHM
- [Link](#): Báo cáo cập nhật KQKD Q2/2023 – BID

Tin tức thị trường thế giới

Đồng nhân dân tệ mất giá hơn 4% từ đầu năm đến nay. Kể từ đầu năm đến nay, đồng nhân dân tệ trượt giá khoảng 4,3% so với đồng USD, ngay cả khi đồng bạc xanh suy yếu ở các thị trường khác. Sự trượt dốc của dòng vốn FDI vào Trung Quốc là mối lo ngại lớn của giới đầu tư và thương mại toàn cầu bởi từ lâu nó đã được coi là một phần thiết yếu trong dòng chảy toàn cầu. Áp lực đã dồn lên tỷ giá hối đoái. Theo dữ liệu mới nhất của Cơ quan quản lý ngoại hối nhà nước Trung Quốc (SAFE), kể từ đầu năm đến nay lượng mua đơn là Mỹ thông qua các ngân hàng Trung Quốc để đầu tư trực tiếp ra nước ngoài đã liên tục vượt quá lượng mua nhân dân tệ của nhà đầu tư nước ngoài, khiến dòng tiền chảy "thất thoát" ra khỏi Trung Quốc trong 6 tháng liên tiếp.

Giá gạo phá đỉnh 15 năm trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu bị đe dọa. Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan cho biết gạo trắng Thái 5% tẩm tiêu chuẩn châu Á đã tăng lên 648 USD/tấn, mức cao nhất kể từ tháng 10/2008. Trong năm qua, mức giá đã tăng gấp rưỡi. Gạo là lương thực quan trọng trong chế độ ăn của hàng tỷ người châu Á và châu Phi. Việc tăng giá có thể gây thêm áp lực lạm phát và làm tăng chi phí nhập khẩu với các quốc gia mua gạo. Một phần của việc tăng giá hiện nay tới từ mối nguy với nguồn cung của gạo Thái Lan, quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Các nhà chức trách nước này đang khuyến khích nông dân chuyển sang các loại cây trồng cần ít nước hơn khi quốc gia này đối mặt với nguy cơ khô hạn tiềm năng do El Nino.

Tin tức nổi bật trong ngày

- ☞ Chính phủ yêu cầu NHNN chỉ đạo điều hành quyết liệt để tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất
- ☞ Mở cửa đón doanh nghiệp Mỹ đến Việt Nam đầu tư
- ☞ Miễn, giảm, gia hạn 109.000 tỷ đồng tiền thuế trong 7 tháng
- ☞ 550 triệu cổ phiếu mới gia nhập thị trường, SHB chính thức nâng vốn điều lệ lên hơn 36.000 tỷ đồng
- ☞ Dự báo mới nhất của WB về tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 11/08/2023: Công bố cơ cấu danh mục MSCI
- 11/08/2023: Công bố PPI của Mỹ (07.2023)

Chỉ số thị trường Việt Nam	10/08/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1.220,61	-1,08%	0,01%	8,97%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	20.168,88	-6,81%	5,39%	60,06%
HNX	243,91	-0,80%	1,08%	7,30%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2.344,99	24,39%	43,41%	86,50%
Upcom	93,10	-0,75%	2,44%	8,26%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1.204,68	0,67%	-0,01%	105,62%
P/E VNIndex (x)	14,45	-1,08%	0,14%	8,36%
P/B VNIndex (x)	1,84	-1,08%	0,25%	6,22%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	CSM	08/08/2023	14.200	15.700	14.450	13.800	10,6%	1,8%	Nắm giữ
2	AAT	07/08/2023	6.170	7.400	6.250	5.800	19,9%	1,3%	Nắm giữ
3	ACC	04/08/2023	13.650	19.000	13.800	12.800	39,2%	1,1%	Nắm giữ
4	LHG	08/08/2023	27.900	31.000	28.000	26.500	11,1%	0,4%	Nắm giữ
5	TIP	08/08/2023	22.650	26.000	22.550	21.000	14,8%	-0,4%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 NVL 3,52%	2 MSN -5,68%	3 VIC 16,47%	4 BID -5,30%	5 NVL 38,72%		
2 VIC 3,19%	1 BVD -3,53%	1 NVL 12,26%	1 VCB -3,28%	1 VIC 33,14%		
3 GAS 0,99%	1 GVR -3,16%	2 SSI 4,98%	1 VSI -3,10%	1 PDR 27,98%		
4 PLX 0,25%	1 VRE -2,75%	1 VRE 3,98%	1 MSN -2,58%	1 MWG 21,24%		
	1 CTG -2,62%	1 CTG 1,93%	1 KDH -2,51%	1 KDH 13,31%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 SJS 6,99%	2 DBC -5,31%	1 HPX 24,69%	1 BMP -6,78%	1 SJS 53,46%	1 SVC -11,11%	
2 HPX 3,47%	1 TCH -4,03%	1 TCH 12,26%	1 PGD -6,44%	1 VIX 48,61%	1 DHG -9,73%	
3 CTD 3,33%	1 BAF -4,03%	1 LPB 11,04%	1 CII -5,07%	1 HPX 34,23%	1 PPC -6,57%	
4 SCR 3,33%	1 DXS -3,83%	1 APH 9,81%	1 BCM -5,01%	1 TCH 33,86%	1 BCM -5,53%	
5 ACG 3,06%	1 HNG -3,72%	1 EVF 9,80%	1 BSI -4,33%	1 DGW 31,01%	1 TRA -4,29%	

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 VPH 6,99%	1 APG -6,88%	1 VAF 35,09%	1 TNC -12,59%	1 MHC 94,25%	1 DTL -29,02%	
2 CIG 6,98%	1 GIL -6,85%	1 MHC 35,03%	1 DTA -8,82%	1 AGM 91,99%	1 TTB -23,43%	
3 LEC 6,97%	1 AGM -6,75%	1 HNS 23,13%	1 SDC -7,64%	1 LEC 73,30%	1 TMT -16,84%	
4 TDH 6,85%	1 CLW -6,69%	1 TH1 21,05%	1 TSS -7,25%	1 PHC 55,65%	1 CTF -15,08%	
5 QCG 6,70%	1 SC5 -5,28%	1 IBC 18,06%	1 CLW -6,97%	1 ELC 48,70%	1 FIR -13,83%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	10/08/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.996,52	0,91%	-0,15%	-0,94%
Dow Jones	35.176,15	0,15%	-0,11%	2,23%
FTSE 100	7.618,60	0,41%	0,75%	1,16%
Nikkei 225	32.473,65	0,84%	-0,72%	-2,29%
S&P 500	4.468,83	0,03%	-0,73%	0,41%
Tỷ giá				
USD/VND	23.740,00	0,02%	0,02%	0,70%
USD/JPY	144,82	0,77%	1,05%	0,35%
GBP/USD	1,27	0,00%	0,00%	0,00%
EUR/USD	1,10	0,00%	0,92%	0,92%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	86,51	-1,19%	3,98%	14,89%
Khí tự nhiên	2,78	-6,08%	12,10%	0,36%
Than	143,00	0,35%	6,72%	11,68%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Thép cuộn cán nóng	754,00	1,21%	-2,71%	-18,04%
Bạc	22,69	0,09%	-4,42%	-0,26%
Quặng sắt	103,50	0,00%	-5,48%	-8,81%
Vàng	1.912,72	-0,10%	-1,08%	-0,36%
Thép	3.612,00	-0,11%	-3,83%	-3,37%
Gỗ	495,14	-0,27%	-1,17%	-9,15%
Đồng	3,75	-0,53%	-2,09%	0,00%
Nông nghiệp				
Lúa mì	637,75	0,43%	-0,35%	-4,46%
Cao su	129,10	0,55%	-0,84%	-1,00%
Lợn hơi	101,73	0,08%	-0,93%	10,18%
Đường	23,95	1,01%	-1,03%	8,52%
Cà phê	159,90	-0,53%	-4,22%	-3,47%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 10/08/2023

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VNM	1.000.000	1.000.000
VIC	618.52	618.52
VHM	38.909	36.500
CTD	26.640	398.800
CTG	23.570	236

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFVND	1.000.000	1.000.000
E1FVFN30	69.246	300
PNJ	31.195	393.000
GEX	26.771	1.200.600
VIC	16.894	252.686

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	-21.411	-1.000.000
E1FVFN30	-20.421	-1.241.300
VPB	-19.200	-1.000.000
MSN	-10.000	-1.000.000
FUEVFVND	-10.000	-1.000.000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
QTP	-10.000	-1.000.000
MBB	-10.000	-1.000.000
EVB	-10.000	-1.000.000
E1B	-10.000	-1.000.000
MSN	-10.000	-51.000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.